

Số: /BC-UBND

Nghi Xuân, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO
Đánh giá công tác phòng chống tham nhũng năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 29/5/2020 của UBND tỉnh về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân báo cáo đánh giá kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2019, bên cạnh những thuận lợi là cơ bản thì tình hình địa phương gặp một số khó khăn do giá cả thị trường thường xuyên biến động; thời tiết bất thường, dịch bệnh gia súc, gia cầm bùng phát đã tác động, ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Tuy nhiên với sự quan tâm giúp đỡ có hiệu quả của lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các sở, ban, ngành cấp tỉnh; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị cấp huyện do vậy kinh tế - xã hội có nhiều bước phát triển tích cực, cơ sở hạ tầng ngày càng được phát triển mạnh, thu hút được nhiều chương trình, dự án đầu tư xây dựng; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày được nâng cao.

Đối với công tác PCTN, cấp ủy, chính quyền huyện cũng đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giáo dục chính trị, tư tưởng và nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của CBCC, VC và nhân dân trong công tác PCTN; ban hành chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, giáo dục pháp luật; cải cách hành chính; xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra và giải quyết KNTC của công dân...; góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị -trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, kết quả đánh giá như sau:

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCTN

1.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN

UBND huyện thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc Luật PCTN, các Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về công tác PCTN; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng chủ động nắm chắc tình hình, tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật PCTN tới toàn thể CBCC, VC, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện. Năm 2019, UBND huyện đã ban hành trên 40 văn bản để thực hiện công tác PCTN điển hình như: Văn bản số 1464 /UBND-TT ngày 30/10/2018 về việc chỉ đạo kê khai, công khai TSTN năm 2018; Quyết định số 8336/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 về việc phê duyệt kế

hoạch thanh tra năm 2019; Văn bản số 149/UBND-TT ngày 31/01/2019 triển khai các giải pháp PCTN; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 05/3/2019 về thực hiện công tác PCTN năm 2019; Văn bản số 790/UBND-TCKH ngày 29/5/2019 về chỉ đạo thực hiện Kết luận thanh tra tỉnh; Văn bản số 1377/UBND-TCKH ngày 26/8/2019 về đơn đốc thực hiện kết luận của kiểm toán nhà nước KV2 năm 2018; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 03/10/2019 về triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 17/10/2019 thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN 2019-2021”; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 11/9/2019 về triển khai thực hiện Nghị Quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ; Văn bản số 1829/UBND-TT ngày 11/11/2019 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 37- CT/TU ngày 02/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 22/11/2019 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN năm 2019-2020...; các văn bản ban hành bảo đảm về nội dung, thể thức, trình tự, thủ tục và có tính khả thi cao trong quá trình thực hiện.

1.2. Việc nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế về công tác quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng

- Việc sửa đổi, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để hướng dẫn, áp dụng các quy định của nhà nước: UBND huyện đã tập trung xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; quy định về quyền hạn, trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; chỉ đạo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trên lĩnh vực kinh tế - xã hội đặc biệt liên quan đến lĩnh vực quản lý hành chính, tổ chức, bộ máy; quản lý kinh tế, quản lý xã hội, giáo dục, y tế, an ninh, trật tự ...nhằm phòng ngừa tham nhũng, giúp phát hiện, xử lý tham nhũng góp phần phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng.

- Công tác tổ chức, thực hiện tổng kết, nghiên cứu và những phát hiện bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý nhà nước: Thông qua việc triển khai thực hiện; sơ kết, tổng kết, báo cáo chuyên đề thực hiện công tác PCTN; đã phát hiện những phát hiện bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý nhà nước, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; những nội dung vượt thẩm quyền đề xuất cơ quan cấp trên bổ sung, sửa đổi, thay thế cho phù hợp với thực tiễn trong quá trình thực hiện.

1.3. Việc giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tuyên truyền, giáo dục PCTN và phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN: Luôn được các cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2019 trên địa bàn; ban hành các văn bản triển khai thực hiện như: Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 24/01/2019 thực hiện Ngày pháp luật trong năm 2019 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 17/10/2019 thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày

22/11/2019 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN năm 2019-2020. Nội dung tuyên truyền, phổ biến đa dạng, phong phú như: Ký kết chương trình phối hợp PBGDPL với 06 tổ chức đoàn thể cấp huyện; Tổ chức các hội nghị; mở các lớp tập huấn; phát qua hệ thống loa truyền thanh từ huyện đến cơ sở; đăng tải trên cổng Thông tin điện tử của UBND huyện; thông qua ngày pháp luật hàng tháng; tuyên truyền qua hệ thống tủ sách pháp luật tại các xã, thị trấn; lồng ghép trong các buổi sinh hoạt Chi bộ, các buổi họp cơ quan, đơn vị. Thông qua việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN đã làm chuyển biến về tư tưởng, nâng cao nhận thức pháp luật, trách nhiệm của lãnh đạo các địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện; đề cao trách nhiệm của các cấp chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể trong việc hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật hiện hành trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- Các kết quả đã thực hiện hoạt động quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN: Năm 2019, toàn huyện đã tổ chức 12 cuộc hội nghị, mít-tinh tuyên truyền, PBGDPL cho hơn 4.500 lượt người; 156 lượt tuyên truyền, PBGDPL trên sóng truyền thanh huyện và hệ thống truyền thanh xã, thị trấn; tổ chức 93 buổi sinh hoạt ngày pháp luật. Nội dung tuyên truyền là các quy định pháp luật nói chung và có lồng ghép các quy định liên quan đến công tác PCTN như: Luật PCTN năm 2018; Luật Tố cáo; Luật Thanh tra; Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí; các chương trình, kế hoạch, chỉ thị của Trung ương về công tác PCTN.

- Việc thực hiện Quyết định 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị 10/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 08/8/2017 của UBND tỉnh: UBND huyện xây dựng Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 15/8/2017 triển khai thực hiện Quyết định 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 08/8/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 03/10/2019 về triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Nội dung kế hoạch đề ra mục đích, yêu cầu; phân công nhiệm vụ cụ thể, giai đoạn thực hiện và nguồn lực để thực hiện cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; ngoài việc xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện tổng thể hàng năm còn lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền nói chung và công tác PCTN nói riêng; qua theo dõi các cơ quan, đơn vị đã triển khai thực hiện nghiêm túc đúng trọng tâm, trọng điểm; từng bước nâng cao nhận thức của CBCC, VC và nhân dân trong thực hiện các quy định của đảng và nhà nước về công tác PCTN.

- Những sáng tạo trong tuyên truyền, giáo dục về PCTN: Qua thực tiễn cho thấy việc tổ chức “Ngày pháp luật hàng tháng” tại cơ quan, đơn vị đã đem lại hiệu ứng tích cực trong ý thức và hành động của CBCC, VC; xem đây là một kênh tuyên truyền, giáo dục thường xuyên các quy định của pháp luật nói chung và luật PCTN nói riêng; cấp nhật thường xuyên các quy định của Đảng và nhà

nước mới có hiệu lực nói chung cho CBCC, VC nắm bắt kịp thời trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ được giao.

- Những mặt được, những bất cập, vướng mắc, đề xuất giải pháp phát huy mặt mạnh, khắc phục hạn chế, bất cập: Hoạt động công tác PCTN diễn ra trên diện rộng, gần như bao trùm lên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước; là trách nhiệm của các cấp, các ngành, cả hệ thống chính trị và nhân dân; ngoài luật PCTN ra thì có rất nhiều luật điều chỉnh các mối quan hệ trong hoạt động quản lý nhà nước nói chung và PCTN nói riêng, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra sai phạm, tham nhũng; để công tác PCTN ngày càng có hiệu quả, việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN không đơn thuần chỉ dừng lại ở luật PCTN mà phải thực hiện đồng bộ việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhiều luật khác có liên quan đến PCTN; do đó đòi hỏi phải xây dựng kịp thời các chương trình, kế hoạch, đề cương tuyên truyền nhất là các văn bản mới ban hành; đa dạng hóa hình thức, bố trí nguồn lực cho công tác tuyên truyền, gắn với công tác tuyên truyền là nâng cao nhận thức của CBCC, VC, trách nhiệm của người đứng đầu xem đây là trách nhiệm, nhiệm vụ thường xuyên.

1.4. Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra

1.4.1. Việc ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra

- Việc ban hành kế hoạch: Đã phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra năm 2019 tại Quyết định số 8336/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 và điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2019 Quyết định số 4727/QĐ-UBND ngày 14/11/2019.

- Việc phân công các đơn vị chủ trì, phối hợp gắn với phân phối nguồn lực, tài chính thực hiện nhiệm vụ hoạt động đề ra: UBND huyện đã phân công Thanh tra huyện là cơ quan chủ trì phối hợp các phòng, ban liên quan như: Tài chính và Kế hoạch; Nội vụ; Tư pháp; Ban tiếp công dân; Kinh tế và Hạ tầng triển khai thực hiện. Về kinh phí phục vụ cho công tác thanh tra được bố trí đầy đủ từ nguồn ngân sách huyện theo quy định.

1.4.2. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ công vụ, trách nhiệm thực hiện công tác PCTN đối với các cơ quan, đơn vị

- Số cuộc thanh tra trách nhiệm theo kế hoạch: 04 cuộc (04 đơn vị)

- Số cuộc thanh tra trách nhiệm đã hoàn thành: 0 cuộc (điều chỉnh sang kế hoạch năm 2020 tại Quyết định số 4727/QĐ-UBND ngày 14/11/2019)

1.4.3. Thanh tra, kiểm tra thực hiện các quy định pháp luật về KTXH

- Việc triển khai kế hoạch thanh tra kinh tế xã hội:

+ Số cuộc thanh tra KTXH theo kế hoạch và đột xuất: 01 cuộc

+ Số cuộc thanh tra KTXH đã kết thúc (kể cả cuộc thanh tra chưa ban hành kết luận thanh tra): 01 cuộc

- Kết quả thực hiện kế hoạch các cuộc thanh tra KTXH:

+ Số cuộc thanh tra KTXH theo kế hoạch và đột xuất: 02 cuộc

+ Số cuộc thanh tra KTXH đã hoàn thành: 01 cuộc

1.4.4. Việc triển khai kế hoạch kiểm tra

- Số cuộc kiểm tra theo kế hoạch: 01 cuộc
- Số cuộc kiểm tra đã hoàn thành: 01 cuộc

1.5. Về sự tham gia của xã hội trong công tác PCTN

- Trong thời gian qua, vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, báo chí và người dân trong PCTN trên địa bàn nhìn chung đã có chuyển biến tích cực, thể hiện qua việc thực hiện chức năng giám sát; tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến nhân dân, đoàn viên, hội viên; kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các KNTC, KNPA của người dân; tham gia xây dựng, ký kết Chương trình phối hợp trong PBGDPL giữa UBMTQ huyện và 06 cơ quan, đoàn thể với UBND huyện; phối hợp xây dựng và tổ chức ký kết chương trình phối hợp về giám sát, nâng cao hiệu quả giải quyết KNTC ở cơ sở giữa Thường trực UBMTTQ huyện, Hội Luật gia huyện với UBND huyện; sự tham gia của cơ quan báo chí, nhân dân trong việc phát hiện phản ánh các hành vi tham nhũng, sai phạm trên địa bàn là khá rõ nét, nhất là trong một số lĩnh vực: quản lý đất đai, đầu tư XDCEB, chế độ chính sách, thu đóng góp của nhân dân, phụ huynh học sinh.

- Công khai số điện thoại đường dây nóng 02393827667 của UBND huyện; số điện thoại đường dây nóng 02393.826.325 tại trụ sở Tiếp công dân huyện; công khai địa chỉ email: ubnghixuan@hatinh.gov.vn; chuyên mục: doanh nghiệp hỏi - cơ quan Nhà nước trả lời, bạn đọc hỏi - cơ quan chức năng trả lời trên Cổng thông tin điện tử huyện để CBCC, VC và cá nhân, tổ chức được biết và thực hiện khi có khiếu nại, tố cáo hoặc kiến nghị, phản ánh liên quan đến quá trình thực hiện nhiệm vụ của CBCC, VC; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thiết lập đường dây nóng, công khai số điện thoại, địa chỉ hộp thư điện tử của cơ quan cấp trên để người dân, doanh nghiệp biết khi có kiến nghị phản ánh.

1.6. Thực hiện công tác thông tin báo cáo về PCTN

Hàng năm, công tác sơ kết, tổng kết thực hiện chế độ thông tin báo cáo về PCTN được quan tâm thực hiện theo quy định tại Quyết định số 68/2014/QĐ-UBND ngày 13/10/2014 của UBND tỉnh và quy định của cấp trên (năm 2019 ban hành 20 báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác PCTN); các báo cáo ban hành đảm bảo về thời gian, tiến độ, thể thức, nội dung.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Bảo đảm công khai, minh bạch

Trong thời gian qua việc công khai các quy định của đảng, nhà nước, địa phương nhằm thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng luôn được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn quan tâm thực hiện; hình thức công khai phong phú, đa dạng như: Công khai tại các kỳ họp HĐND huyện; các Hội nghị, các cuộc giao ban; sơ kết, tổng kết cơ quan, đơn vị; chuyển tải trên hồ sơ công việc; niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị; chuyển tải trên Hệ thống công thông tin điện tử huyện... bước đầu đã có những chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị trong phòng

ngừa tham nhũng, lãng phí, cụ thể trên một số lĩnh vực như sau:

2.1.1. Công khai trong lĩnh vực công tác cán bộ:

Thực hiện Luật PCTN về công khai, minh bạch trong lĩnh vực công tác cán bộ; UBND huyện đã công khai Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 của UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội và chỉ tiêu lao động hợp đồng năm 2019; Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 13/06/2019 của UBND tỉnh về việc giao biên chế đội ngũ viên chức quản lý, hỗ trợ phục vụ, giáo viên theo cơ cấu bộ môn của bậc tiểu học, THCS, THPT năm 2019. Hàng năm căn cứ chỉ tiêu của tỉnh giao, UBND huyện đều xây dựng kế hoạch tuyển dụng, thông báo công khai số lượng nhu cầu cần tuyển dụng trên trang thông tin điện tử của huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan và tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển và thành lập Hội đồng thi tuyển công chức, viên chức theo quy định. Việc quy hoạch cán bộ, bầu, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động CBCC, VC và kết quả tuyển dụng, bố trí, quy hoạch cán bộ, bầu, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật CB, CC, VC được cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thống nhất và thực hiện theo đúng quy trình, đảm bảo công khai, dân chủ theo Luật PCTN và các quy định chuyên ngành.

2.1.2. Công khai trong lĩnh vực tài chính và ngân sách nhà nước:

Thực hiện quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2019, quyết toán ngân sách 2018; số liệu dự toán kinh phí năm 2019, quyết toán năm 2018 của các đơn vị dự toán theo đúng quy định.

2.1.3 Công khai trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên:

UBND đã thực hiện công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Nghi Xuân năm 2019 (Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 20/2/2019 và Quyết định số 3216/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất huyện Nghi Xuân); Công khai quả giao đất, cho thuê đất các dự án trên địa bàn do UBND tỉnh, UBND huyện chấp thuận chủ trương đầu tư; Thực hiện công khai, minh bạch kết quả thu hồi, phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định tại Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND ngày 03/11/2014 của UBND tỉnh; Công khai giá đất, quy hoạch, kết quả bản đầu giá QSD đất và các khoản thu ngân sách từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn. Việc công khai được thực hiện trên cổng thông tin điện tử của huyện, Trang thông tin điện tử các xã, thị trấn, tại trụ sở cơ quan, đơn vị có liên quan, trên hồ sơ công việc đề CBCC, VC, người dân, doanh nghiệp tìm hiểu, giám sát.

2.1.4. Công khai trong lĩnh vực đầu tư, mua sắm công:

Thực hiện Luật PCTN về công khai, minh bạch trong lĩnh vực đầu tư, mua sắm công; UBND huyện thường xuyên chỉ đạo cơ quan tài chính, các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai minh bạch trong hoạt động đầu tư, mua sắm tài sản công theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo công khai kế hoạch, chương trình đầu tư mua sắm công, danh mục dự án đầu tư, mua sắm công, việc thực hiện đầu tư, mua sắm công và công khai Báo cáo kết quả thực hiện, kết quả đầu tư thực hiện theo quy định hiện hành; một số nội dung công khai như: Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 17/6/2015 về đầu tư công Trung hạn 5 năm 2016-2020; chủ trương mua sắm tài sản tập trung theo chủ trương của tỉnh; chủ trương mua sắm tài sản các cơ quan, đơn vị; chủ trương đầu tư các dự án do huyện, xã làm chủ đầu tư.....

2.1.5. Công khai trong lĩnh vực giáo dục:

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; UBND huyện đã chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn nghiêm túc thực hiện việc công khai điều kiện tuyển sinh, điều kiện cấp văn bằng, chứng chỉ; thực hiện cam kết chất lượng đào tạo (Văn bản số 131/GDGĐT ngày 22/8/2019 hướng dẫn thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo); Ban hành Văn bản số 1523/UBND-GDĐT ngày 19/9/2019 về hướng dẫn thực hiện văn bản số 5027/UBND-XV ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh hướng dẫn vận động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng các khoản tài trợ cho cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Việc công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện.

2.1.6. Công khai trong lĩnh vực y tế:

Thực hiện các quy định của Luật PCTN về công khai trong lĩnh vực Y tế; UBND huyện đã chỉ đạo phòng Y tế thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các quy định liên quan như: Trình tự, thủ tục cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề y, dược tư nhân, giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, dược; danh mục giấy phép hành nghề y, dược tư nhân trên phạm vi địa phương. Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện công khai, minh bạch các khoản thu tài chính quy định của pháp luật.

2.2. Công tác cải cách hành chính năm 2019

- Về cải cách thể chế: Thường xuyên rà soát các văn bản có vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở địa phương và quy định của pháp luật (Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 15/2/2019 về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành kỳ 2014-2018. Chủ động, kịp thời ban hành (hơn 10.443) văn bản cụ thể hóa các chủ trương của

Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện trên các lĩnh vực quản lý nhà nước tại địa phương; Các văn bản ban hành bảo đảm về nội dung, thể thức, trình tự, thủ tục và có tính khả thi cao trong quá trình thực hiện.

- Cải cách thủ tục hành chính: Ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 11/1/2019 tuyên truyền cải cách hành chính năm 2019; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 15/01/2019 về cải cách hành chính năm 2019; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 18/01/2019 về kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2019; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 22/2/2019 rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính năm 2019; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/3/2019 kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2019. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị rà soát, đơn giản hóa các TTHC theo hướng giảm thủ tục, thời gian giải quyết, loại bỏ thủ tục rườm rà, chồng chéo và giảm số lượng báo cáo; Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, xử lý TTHC tại Trung tâm hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các xã, thị trấn; Niêm yết công khai tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền; Quan tâm đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp và bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các xã, thị trấn; Năm 2019 đã tiếp nhận 97.549 hồ sơ (Trung tâm hành chính công 65.822 hồ sơ và cấp xã 31.727 hồ sơ); Đã giải quyết 95.432 (Trung tâm hành chính công 63.738 hồ sơ và cấp xã 31.694 hồ sơ); đang giải quyết 2.117 hồ sơ (Trung tâm hành chính công 2.084 hồ sơ và cấp xã 33 hồ sơ).

- Cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC, VC: Ban hành Kế hoạch số 104/KH - UBND ngày 12/12/2019 triển khai thực hiện Nghị quyết số 819/NQ-UBTVQH14 ngày 21/11/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã; Kế hoạch số 109/KH - UBND ngày 25/12/2019 sắp xếp, sáp nhập các Trạm Y tế trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 58/KH - UBND ngày 6/6/2019 tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; Kế hoạch số 32/KH - UBND ngày 20/3/2019 đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn bộ máy theo Nghị quyết TW6, Khóa XII; Bố trí, sắp xếp, kiện toàn lại đội ngũ CBCC, VC cho phù hợp với Đề án vị trí việc làm; Lên phương án sắp xếp CBCC, VC dôi dư sau khi sát nhập; thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 06 lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện, 14 cán bộ lãnh đạo quản lý trường học; điều động 01 viên chức từ Văn phòng đăng ký QSDĐ về Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCTVN; điều động 27 viên chức y tế trường học về công tác tại Trạm y tế các xã, thị trấn; điều động 02 công chức cấp xã; 09 giáo viên mầm non; Tiếp nhận 01 công chức từ Huyện ủy về bố trí tại phòng Văn hóa - Thông tin; biệt phái 01 viên chức về phòng TNMT; Biệt phái 03 giáo viên tiếng Anh của các trường THCS trên địa bàn huyện đến công tác tại huyện Kỳ Anh. Hoàn thành việc tuyển dụng 22 giáo viên văn hóa tiểu học, 18 giáo viên mầm non, 09 nhân viên hỗ trợ, phục vụ tại các trường mầm non, 01 viên chức tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản huyện; tinh giản biên chế theo Nghị định

108 đối với 21 CBCC, VC (04 xã và 17 đơn vị sự nghiệp); cử 89 CBCC, VC đi đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và thực hiện các chế độ chính sách đối với CBCC theo đúng quy định hiện hành.

- Về cải cách tài chính công: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị duy trì ổn định giai đoạn ngân sách năm 2016-2020; Thực hiện phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 giảm mạnh chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển, an sinh xã hội; Soát xét, điều chỉnh, bổ sung quy chế thực hiện khoán chi hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Duy trì, triển khai cơ chế khoán biên chế và kinh phí tự chủ tại một số đơn vị sự nghiệp (Ban quản lý dự án; Ban bồi thường GPMB, Ban quản lý Khu du lịch Xuân Thành); Thực hiện mua sắm tài sản nhà nước theo phương án tập trung; tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý thu-chi tài chính, tài sản công, thanh quyết toán công trình đầu tư xây dựng và tài chính ngân sách tại các địa phương.

- Về hiện đại hóa nền hành chính công và tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan: Ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 17/01/2019 chuyển đổi, xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015 năm 2019 tại các cơ quan, đơn vị; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 22/01/2019 về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước năm 2019 trên địa bàn; Duy trì thường xuyên: Hệ thống giao ban trực tuyến giữa UBND huyện và các xã, thị trấn; Hộp thư điện tử; Phần mềm hồ sơ công việc; Dịch vụ công trực tuyến; Công thông tin điện tử huyện...vào hoạt động của các cơ quan nhà nước; 100% phòng, ban cấp huyện và 04 cơ quan đóng trên địa bàn đã đưa các bộ TTCH vào giải quyết tập trung tại Trung tâm hành chính công huyện, 100% xã, thị trấn đã đưa các Bộ TTCH vào giải quyết tại Trung tâm giao dịch một cửa, một cửa liên thông; Thường xuyên bổ sung, trang cấp trang thiết bị làm việc cho CBCC, VC; Trang bị hệ thống máy tính có kết nối Internet cho các thôn xóm trên địa bàn...Với việc hiện đại hóa nền hành chính công và tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành đã kịp thời giúp lãnh đạo chỉ đạo, điều hành cơ quan, đơn vị được tốt hơn.

- Việc đổi mới phương thức thanh toán qua tài khoản: Đến nay đã có 100% cơ quan, đơn vị hưởng lương từ ngân sách Nhà nước trên địa bàn huyện đã thực hiện việc chi trả lương và các khoản thu nhập qua tài khoản.

2.3. Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của CBCC, VC

- Việc ban hành kế hoạch chỉ đạo chuyển đổi vị trí công tác của CBCC, VC: UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 26/3/2019 về chuyển đổi vị trí công tác tại các đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn năm 2019 trên địa bàn huyện.

- Kết quả chuyển đổi vị trí công tác của CBCC, VC: Kế hoạch chuyển đổi năm 2019 là 38 người (đơn vị sự nghiệp 13 người, các xã thị trấn 25 người). Kết quả đã thực hiện chuyển đổi 13 người (đơn vị sự nghiệp 03 người, các xã thị trấn 10 người); số còn lại chưa thực hiện chuyển đổi theo kế hoạch do nhiều lý

do khác nhau như: Đang trong thời kỳ nghỉ chế độ thai sản, đau ốm, đã chuyển sang vị trí công tác khác.

- Những bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của CBCC, VC huyện nay: Trong quá trình thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của CBCC, VC ở địa phương cho thấy có một số bất cập, vướng mắc nhất là đối với công chức cấp xã (kế toán, địa chính); vì hầu hết các đơn vị chỉ bộ trí một người; trong khi 02 lĩnh vực này cần có thời gian để tìm hiểu, nghiên cứu, tiếp cận; việc quy định 03 năm phải chuyển đổi sẽ ảnh hưởng đến chất lượng công việc được giao, do đây là lĩnh vực nhạy cảm cần phải có thời gian tiếp cận, nắm bắt tình hình, hồ sơ, tài liệu; đề nghị Chính phủ nên quy định thời gian chuyển đổi vị trí công tác nhóm này cho phù hợp.

2.4. Thực hiện các quy định về minh bạch về TSTN năm 2019

UBND huyện đã chỉ đạo triển khai đến tất cả các đơn vị trên địa bàn huyện. Thanh tra, huyện đã hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện việc kê khai, minh bạch TSTN; Tổng hợp báo cáo kết quả theo đúng quy định. Kết quả có 102/102 cơ quan, tổ chức, đơn vị (giảm 01 đơn vị do sát nhập) với 499/499 người (giảm 08 người do nghỉ hưu) hoàn thành việc kê khai, công khai TSTN, đạt tỷ lệ 100%; Qua việc theo dõi, nắm bắt tình hình, tổng hợp báo cáo chưa có trường hợp nào kê khai TSTN không trung thực phải tổ chức kiểm tra, xác minh và xử lý trách nhiệm.

2.5. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Về tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công, gắn với kết quả thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Thực hiện giao dự toán thu chi cho các cấp ngân sách theo quy định, chỉ đạo các đơn vị dự toán phân bổ dự toán thu chi và thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công, gắn với kết quả thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo đúng quy định; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát các danh mục mua sắm và sử dụng tài sản công; ban hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trên tất cả các lĩnh vực; thực hiện quản lý chi tiêu theo quy định, đảm bảo tiết kiệm có hiệu quả nguồn lực tài chính. Ngành tài chính và kho bạc phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các chế độ định mức, tiêu chuẩn, đảm bảo thanh toán, chi trả theo đúng chế độ quy định, kiên quyết từ chối thanh toán các khoản chi vượt tiêu chuẩn định mức, kịp thời chấn chỉnh các sai phạm; hiện nay 100% cơ quan, đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ chính sách cho CBCC, VC.

- Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức: Ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 16/01/2019 về siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ CBCC, VC và CBCS lực lượng vũ trang; người hợp đồng lao động trên địa bàn; Kế hoạch số 65/KH - UBND ngày 19/7/2019 về tổ chức thực hiện phong trào thi đua "CBCC, VC thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019-2025; Văn bản số 77/UBND-NV ngày 16/01/2019 ký cam kết thực hiện Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh (100% CBCC, VC ký

cam kết); Qua năm bắt, theo dõi cơ bản các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ, không có trường hợp nào vi phạm phải xử lý.

- Việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng: Thực hiện Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về việc tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của CBCC, VC và các quy định có liên quan; UBND huyện đã ban hành Văn bản số 149/UBND-TT ngày 1/01/2019 chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện; Qua công tác kiểm tra, theo dõi, nắm bắt tình hình các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc; không có trường hợp nào phát hiện phải xử lý.

- Việc thực hiện trách nhiệm giải trình trong thực thi nhiệm vụ, công vụ: Thực hiện hiện trách nhiệm giải trình trong thực thi nhiệm vụ, công vụ theo quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 8/8/2013 của Chính phủ và Thông tư số 02/2014/TT-CP ngày 29/4/2014 của Thanh tra Chính phủ; trong thời gian qua các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc; nội dung giải trình chủ yếu tập trung diễn ra trong việc thụ lý, giải quyết KNTC, thanh tra, kiểm tra, điều tra hay trả lời ý kiến của cử tri, chất vấn của Đại biểu HĐND; thực hiện các nhiệm vụ, công vụ được phân công.

2.6. Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu có tham nhũng, sai phạm

- Xử lý trách nhiệm người đứng đầu có tham nhũng: Không

- Xử lý trách nhiệm người đứng đầu có sai phạm: Năm 2019 xử lý 04 người đề xảy ra sai phạm: 01 Chủ tịch xã Xuân Lĩnh (cắt chức), 01 Hiệu trưởng Trường Mần non Cương Gián (khiển trách); 01 Bí thư Đảng ủy-Chủ tịch HĐND xã Xuân Hội (Cảnh cáo); 01 Chủ tịch UBND xã Xuân Hội (khiển trách).

2.7. Kết quả phát hiện, xử lý các vi phạm trong thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

Thông qua kết quả giám sát giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện; Công tác kiểm tra cải cách hành chính gắn với công vụ hàng năm; kiểm tra chuyên đề theo lĩnh vực quản lý nhà nước của các phòng, ban, ngành. Việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng từng bước được các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc như: Công khai, minh bạch đầy đủ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước (nhất là 06 lĩnh vực: Công tác cán bộ; Tài chính và ngân sách nhà nước; Đất đai, tài nguyên; Đầu tư, mua sắm công; Giáo dục; Y tế); Công tác cải cách hành chính; Chuyển đổi vị trí công tác của CBCC, VC; Minh bạch về TSTN năm 2018; Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; Xử lý trách nhiệm người đứng đầu có tham nhũng, sai phạm... Qua quá trình kiểm tra hầu hết các đơn vị đã triển khai thực hiện và chấp hành nghiêm túc các quy định các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; có một số sai phạm không nghiêm trọng đã được các đoàn kiểm tra nhắc nhở, các đơn vị từng bước khắc phục; không có trường hợp CBCC, VC nào vi phạm các biện pháp phòng ngừa tham nhũng phải xử lý.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phát hiện tham nhũng

3.1. Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra nội bộ, thanh tra, giải quyết tố cáo, điều tra, truy tố, xét xử.

- Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra nội bộ, thanh tra, giải quyết tố cáo, điều tra, truy tố, xét xử: Không

- Kết quả phát hiện sai phạm qua công tác tự kiểm tra nội bộ, thanh tra, giải quyết tố cáo, điều tra, truy tố, xét xử:

(1). Qua công tác tự kiểm tra nội bộ: Hoàn thành 01 cuộc kiểm tra làm rõ những sai phạm tại Trường Mầm non Cương Gián (hoàn thành đầu năm 2020); Thông báo 367/TB-UBND ngày 04/4/2020 của UBND huyện về kết luận kiểm tra làm rõ những sai phạm tại trường mầm non Cương Gián. Qua kết quả kiểm tra phát hiện Trường Mầm non Cương Gián đề ra chủ trương thu nộp, sử dụng các khoản kinh phí đóng góp tự nguyện của phụ huynh học sinh không đúng quy định; yêu cầu trả lại cho phụ huynh học sinh số tiền 245,072trđ.

(2). Qua công tác thanh tra: Hoàn thành 01 cuộc thanh tra Tài chính-Ngân sách, đầu tư XD CB tại xã Xuân Hồng (triển khai cuối năm 2018); Kết luận số 724/KL-CTUBND ngày 17/6/2019 của Chủ tịch UBND huyện về thanh tra tài chính ngân sách Xuân Hồng. Qua kết quả thanh tra đã phát hiện các sai phạm về kinh tế với số tiền 201,950 trđ, trong đó (thu hồi về ngân sách 56,096trđ; giám trừ thanh toán 145,854trđ).

(3). Qua công tác giải quyết tố cáo: Hoàn thành 03 cuộc giải quyết tố cáo (Kết luận 582/KL-CTUBND ngày 19/3/2019 về kết luận nội dung tố cáo Chủ tịch UBND tố cáo Chủ tịch UBND xã Xuân Lĩnh; Kết luận 1324/KL-CTUBND ngày 14/10/2019 về kết luận nội dung Bí thư Đảng ủy xã Xuân Hội; Kết luận số 823/KLCTUBND ngày 19/8/2019 về kết luận nội dung UBND xã Xuân Lĩnh, ông Đinh Thế Nam - nguyên Chủ tịch UBND xã Xuân Lĩnh, ông Trần Xuân Thủy - Chủ tịch UBND xã Xuân Lĩnh và ông Đặng Văn Nghĩa - nguyên công chức Địa chính xã Xuân Lĩnh. Qua kết quả giải quyết tố cáo đã phát hiện các sai phạm về kinh tế với số tiền 1.029,578trđ, trong đó (thu hồi về ngân sách 338,073trđ; trả lại cho người dân 691,505trđ).

(4). Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử: Không

3.2. Đánh giá mặt mạnh, yếu trong công tác phát hiện tham nhũng qua phân tích kết quả phát hiện tham nhũng đánh giá, đề xuất biện pháp tăng cường việc phát hiện tham nhũng.

Trong thời gian qua, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các biện pháp phát hiện tham nhũng như: Tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ, thanh tra, giải quyết tố cáo, điều tra, truy tố, xét xử; qua việc thực hiện các biện pháp phát hiện tham nhũng đã phát hiện các hành vi sai phạm về kinh tế, xử lý, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của CBCC, VC. Tuy nhiên việc phát hiện các sai phạm nhất là về kinh tế còn ít, số tiền sai phạm không nhiều; việc xử lý trách nhiệm các tập thể, cá nhân còn hạn chế. Để thực hiện có hiệu quả công tác PCTN trong thời gian tới cần tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ,

thanh tra, giải quyết tố cáo, điều tra, truy tố, xét xử tập trung vào các lĩnh vực dễ sai phạm, dư luận quan tâm.

4. Kết quả thực hiện xử lý tham nhũng, sai phạm

- Kết quả xử lý hành vi tham nhũng (không). Kết quả xử lý hành vi sai phạm: Trong kỳ báo cáo đã xử lý kỷ luật về hành chính 04 CBCC, VC (01 cất chức chủ tịch UBND xã, 01 cảnh cáo và 02 khiển trách) do có sai phạm trong thực thi nhiệm vụ, công vụ theo kết luận Kết luận 582/KL-CTUBND ngày 19/3/2019 về tố cáo Chủ tịch UBND tố cáo Chủ tịch UBND xã Xuân Lĩnh.

- Đánh giá những bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách, pháp luật và những hạn chế, yếu kém trong công tác xử lý tham nhũng: Thực tiễn hoạt động thanh tra, kiểm tra thời gian qua gặp rất nhiều khó khăn do các quy định pháp luật về thời kỳ thanh tra và thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính thiếu thống nhất, Luật thanh tra cho phép thực hiện thanh tra theo thời kỳ (ví dụ 3 hoặc 5 năm...) nhằm phát hiện hành vi vi phạm của đối tượng thanh tra. Tuy nhiên, chiếu theo quy định về thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính thì đã hết thời hiệu xử phạt. Vì vậy, rất nhiều trường hợp đoàn thanh tra phát hiện VPHC của đối tượng mà không thể xử phạt vi phạm hành chính hoặc kiến nghị xử phạt vi phạm hành chính được. Về thu hồi tài sản tham nhũng, sai phạm khi phát hiện các hành vi sai phạm về kinh tế thì chủ thể vi phạm không còn khả năng khắc phục, doanh nghiệp phá sản, người sai phạm đã chết... nên cần quy định rõ trách nhiệm xác định hành vi sai phạm, mức độ thu hồi tài sản đến đâu trong khả năng người sai phạm có thể khắc phục tránh tình trạng kết luận ban hành nhưng tồn đọng nhiều năm không thể thu hồi.

- Đánh giá tình hình thiệt hại do tham nhũng gây ra: Trong thời gian qua tình hình tham nhũng trên địa bàn hầu như không xảy ra; các sai phạm xảy ra chủ yếu do thực hiện chưa đúng, đầy đủ các quy định của nhà nước về quản lý kinh tế, thực hiện các khoản thu, chi tại cơ quan, đơn vị; các thiệt hại về kinh tế xảy ra không đáng kể, hầu hết đều thu hồi được không gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả thu hồi tài sản và khắc phục thiệt hại do tham nhũng (không). Về thu hồi tài sản và khắc phục thiệt hại do sai phạm: Năm 2019 đã thu hồi và xử lý số tiền sai phạm 1.098,093trđ (thu hồi về ngân sách 56,096; xử lý kinh tế khác số tiền 1.041,977trđ), cụ thể: Kết luận số 724/KL-CTUBND ngày 17/6/2019 về thanh tra tài chính ngân sách Xuân Hồng đã xử lý số tiền 161,516trđ; Thông báo 367/TB-UBND ngày 04/4/2020 về kết luận kiểm tra làm rõ những sai phạm tại trường mầm non Cương Gián đã xử lý số tiền 245,072trđ; Kết luận 1324/KL-CTUBND ngày 14/10/2019 về tố cáo Bí thư Đảng ủy xã Xuân Hội đã xử lý số tiền 691,505trđ.

- Đánh giá những bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách, pháp luật trong công tác thu hồi tài sản tham nhũng: Trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về Thanh tra, kiểm tra còn bất cập, thiếu quy định về các biện pháp cưỡng chế trong xử lý sau thanh tra, chế tài xử lý trong việc không chấp hành thực hiện kết luận thanh tra, kiểm nhất là chưa có các văn bản hướng dẫn

về trình tự thủ tục, xử lý sau thanh tra. Pháp luật hiện hành chưa xác định rõ một cơ quan chuyên trách có trách nhiệm thực hiện, thi hành kết luận thanh tra, kiểm tra tương tự như cơ quan thi hành án mà hiện nay chỉ giao cho cơ quan được thanh tra thực hiện. Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một số tổ chức, cá nhân bị xử lý còn hạn chế; có những trường hợp cố ý chây ì hoặc trốn tránh việc thực hiện kết luận thanh tra nhưng chưa được xử lý kịp thời, nghiêm minh, cũng có những trường hợp đối tượng gây thất thoát không có khả năng nộp lại khoản tiền bị cơ quan thanh tra, kiểm tra đề nghị thu hồi. Một số kết luận thanh tra, kiểm tra mặc dù đã được đôn đốc nhiều lần nhưng cá nhân sai phạm đã chết, doanh nghiệp phá sản...nhưng chưa có quy định cụ thể để xử lý nội dung này dẫn đến trên thực tế có nhiều kết luận thanh tra, kiểm tra tồn đọng từ năm này qua năm khác.

III. NHẬN XÉT, ĐỀ XUẤT

1. Khái quát về tình hình tham nhũng

1.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Qua việc phân tích, đánh giá kết quả phát hiện, xử lý sai phạm trong thời gian qua cho thấy: Tình hình tham nhũng trên địa bàn từng bước được kìm chế, số lượng các vụ việc, vụ án liên quan đến tham nhũng đến nay so với các năm trước đã giảm khá rõ nét (không phát sinh). Tuy vậy, tình hình tham nhũng vẫn còn diễn biến phức tạp và tinh vi hơn. Đối tượng tham nhũng thường lợi dụng sự lỏng lẻo, cơ chính sách pháp luật trong công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực; sự suy thoái về đạo đức, lối sống, thiếu tinh thần trách nhiệm của một bộ phận CBCC, VC là nguyên nhân dẫn đến sai phạm, tham nhũng có thể xảy ra; đòi hỏi cấp ủy chính quyền cần thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới.

1.2. Nguyên nhân khách quan

Cơ chế, chính sách, pháp luật trên nhiều lĩnh vực vẫn còn sơ hở, thiếu đồng bộ, bất cập, chưa theo kịp sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế - xã hội đất nước trong thời kỳ hội nhập và sự phát triển. Các quy định cụ thể về PCTN chưa được điều chỉnh, bổ sung kịp thời, thiếu các quy định và biện pháp cần thiết cho công tác đấu tranh chống tội phạm tham nhũng, một loại tội phạm tinh vi, phức tạp; cơ chế, chính sách và hệ thống cơ quan chuyên trách về PCTN cấp huyện không có; cơ cấu tổ chức và hoạt động của cơ quan có chức năng, nhiệm vụ PCTN chưa đủ mạnh, mô hình tổ chức chưa tạo được sự thống nhất, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn mới dừng lại ở quy định chung, thiếu các quy định cụ thể, quyền hạn chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao

1.3. Nguyên nhân chủ quan

Vai trò, trách nhiệm của một số cấp ủy Đảng, chính quyền chưa cao; quyết tâm chính trị về PCTN chưa thực sự trở thành hành động tự giác của các ngành, các cấp, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; vai trò, trách nhiệm, tính gương mẫu của người đứng đầu ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa được phát huy ngang tầm với yêu cầu và đòi hỏi của công tác PCTN; vai trò

giám sát của HĐND, UBMT Tổ quốc và các tổ chức thành viên chưa được phát huy; ý thức chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật của một bộ phận CBCC, đảng viên còn yếu, biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống; nhận thức của không ít CBCC, đảng viên về công tác PCTN, lãng phí chưa đầy đủ, còn coi nhẹ công tác phòng ngừa mà thiên về việc chống và cho đó là trách nhiệm của riêng các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra, công an, kiểm sát, tòa án... chưa coi việc phòng chống tham nhũng, lãng phí là trách nhiệm của toàn đảng, toàn dân và cả hệ thống chính trị; nguồn lực đầu tư cho công tác PCTN nhất là nguồn lực con người và sự quan tâm dành cho công tác PCTN chưa tương xứng và đáp ứng yêu cầu của cuộc đấu tranh PCTN.

2. Đánh giá chung tiến triển của công tác PCTN 2019

Năm 2019, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND huyện, sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, sự vào cuộc của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, sự ủng hộ của nhân dân, công tác phòng ngừa tham nhũng trên địa bàn huyện Nghi Xuân tiếp tục được triển khai đồng bộ và đạt được những kết quả tích cực trên các mặt: xây dựng và hoàn thiện thể chế; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN; cải cách thủ tục hành chính, công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị...

Từ những nỗ lực trên, kết hợp với vai trò của các tổ chức thanh tra trong quá trình thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện các vi phạm, kiến nghị xử lý về kinh tế, hành chính các tập thể, cá nhân, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý của các cơ quan, địa phương, đơn vị nên đã có tác dụng cảnh báo, răn đe, phòng ngừa tham nhũng. Thời gian qua, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện được bảo đảm tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển, tăng trưởng kinh tế xã hội của địa phương.

2.2. Khó khăn, vướng mắc chủ yếu

Một số cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị chưa thực sự chú trọng tới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PCTN; quá trình chỉ đạo thực hiện còn nhiều lúng túng, hiệu quả chưa cao; công tác quản lý trên một số lĩnh vực lỏng lẻo, hiệu lực, hiệu quả còn thấp chưa đáp ứng mục tiêu đề ra; việc công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, tổ chức chưa đồng bộ; vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức đoàn thể trong PCTN chưa được phát huy đầy đủ; việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở hiệu quả chưa cao; công tác thanh tra, tự kiểm tra nội bộ, tự phát hiện hành vi tham nhũng trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn hạn chế; CBCC, VC trong các cơ quan đơn vị chưa mạnh dạn tố cáo hành vi tham nhũng, sai phạm; công tác nắm tin báo, tố giác tội phạm về tham nhũng, kinh tế chủ yếu từ cơ quan điều tra, các vụ việc tham nhũng chủ yếu phát hiện qua dư luận xã hội, đơn thư tố cáo.

3. Giải pháp thực hiện công tác PCTN trong thời gian tới

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách và hệ thống pháp luật về PCTN (Luật PCTN và các Luật có liên quan PCTN tránh sự chồng chéo trong thực hiện).

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và các tổ chức trong hệ thống chính trị đối với công tác PCTN; chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đảng viên, CBCC và nhân dân; kịp thời ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về PCTN; thực hiện quyết liệt khâu đột phá trong công tác cán bộ, nhất là bố trí đủ đức, đủ tầm, kiên quyết đưa ra khỏi các cơ quan, đơn vị những CBCC, VC yếu về đạo đức, năng lực tại các vị trí nhạy cảm để phát sinh tham nhũng.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về phòng, chống tham nhũng nói riêng gắn với việc xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh việc “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và thực hiện Nghị quyết TW4 khóa XII của Đảng về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho CBCC, đảng viên và nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra phát hiện và xử lý nghiêm minh những hành vi sai phạm, tham nhũng bảo đảm đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

- Xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy và lực lượng chủ công trong công tác chống tham nhũng bảo đảm về địa vị pháp lý, đủ thực quyền, nguồn lực và năng lực thực thi công vụ.

Trên đây là Báo cáo đánh giá công tác PCTN năm 2019, UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh xem xét và định hướng chỉ đạo./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBKT Huyện ủy;
- Các cơ quan, tổ chức liên quan;
- Lưu: VT, TT.

Nguyễn Hải Nam